

Số: **27** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình  
Trường THPT Lê Trung Đình (giai đoạn 2)

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>CV ĐẾN</b>	Số: <u>389</u> Ngày: <u>12/01/16</u> Chuyên: <u>CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI</u>

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trường THPT Lê Trung Đình (giai đoạn 2).

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 811/TTr-SGDĐT ngày 29/10/2015 và Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 1710/SXD-KTKHXD&HT ngày 30/10/2015 về việc thông báo kết quả thẩm định dự án: Trường THPT Lê Trung Đình (giai đoạn 2),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trường THPT Lê Trung Đình (giai đoạn 2), với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Trường THPT Lê Trung Đình (giai đoạn 2).
2. Tên chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.
3. Tổ chức tư vấn lập Dự án đầu tư xây dựng công trình: Công ty cổ phần khảo sát thiết kế kiểm định công trình SC.
4. Chủ nhiệm lập dự án đầu tư: KS. Hoàng Thanh Hải.
5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh tại Trường THPT Lê Trung Đình, thành phố Quảng Ngãi.
6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:  
Xây dựng mới dãy phòng học + phòng học bộ môn, cao 03 tầng, tổng diện tích sàn: 2.001m<sup>2</sup>, tường rào và thiết bị.
7. Địa điểm xây dựng: Phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
8. Diện tích sử dụng đất: Diện tích khu toàn trường đất khoảng 23.483m<sup>2</sup>.
9. Phương án xây dựng:

a) Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng nêu trong thuyết minh thiết kế: TCVN 4319:2012; TCVN 8794:2012; TCVN 9361:2012; TCVN 5574:2012; TCVN 5575:2012; TCVN 5573:2012; TCVN 2737:1995; TCVN 7957:2008; TCXDVN 33:2006; TCVN 9385:2012; TCVN 9206:2012; TCVN 9207:2012; ....

b) Giải pháp thiết kế:

b1) San nền:

Tổng diện tích san nền khoảng 6.980m<sup>2</sup>. Thực hiện san nền trên cơ sở kết nối với cao độ sân trường hiện trạng, chiều cao đắp lớn nhất khoảng 0,65m, hướng thoát nước về mương hộp hiện trạng trong khuôn viên trường phía Tây khu đất với độ dốc 0,16%. Hệ số đầm nén K=0,85.

b2) Dây phòng học + phòng học bộ môn:

- Kiến trúc: Mặt bằng thiết kế hình chữ nhật, chiều cao tầng: 3,9m, chân công trình cao 0,6m so với cao trình sân, tường xây gạch bao che, mái bằng BTCT trên lợp tole chống nóng, chống thấm, xà gỗ thép hình; nền + sàn lát gạch granite, cửa sắt kính sơn tĩnh điện.

- Kết cấu: Thiết kế móng đơn, móng đôi BTCT đặt trên nền tự nhiên kết hợp khung sàn BTCT chịu lực. Kết cấu sử dụng bê tông đá 1x2 cấp bền B15 (M200), cốt thép AI đối với thép có đường kính <10mm và AII đối với thép có đường kính >10mm.

- Cấp điện:

+ Nguồn điện cấp cho công trình lấy từ đường dây hạ thế khu vực. Tổng công suất phụ tải thiết bị tính toán của hạng mục công trình 51,8KW. Dây nguồn chính cấp điện cho hạng mục công trình sử dụng cáp CXV/DSTA(4x16)mm<sup>2</sup>.

+ Chiếu sáng cho các phòng học bộ môn và phòng nghỉ giáo viên sử dụng đèn huỳnh quang 1,2m 36W, chiếu sáng các phòng học sử dụng đèn huỳnh quang chuyên dùng cho chiếu sáng học đường có máng tán xạ 1,2m 36W, chiếu sáng các phòng học bộ môn sử dụng đèn huỳnh quang đôi chuyên dùng cho chiếu sáng học đường có máng tán xạ 1,2m 2x36W.

+ Thông gió nhân tạo bên trong công trình sử dụng quạt treo trần 80W.

- Cấp, thoát nước:

+ Nguồn cấp nước lấy từ giếng khoan trong khuôn viên công trình. Đường ống cấp nước sử dụng ống nhựa PP-R D20- D60, ống thoát nước bên trong sử dụng ống nhựa PVC D34- D114.

+ Thiết kế chôn bồn nước đặt trên mái nhà làm việc có dung tích 2000 lít.

- Chống sét: Thiết kế chống sét đánh thẳng sử dụng kim thu sét phóng tia tiên đạo sớm, bán kính bảo vệ cấp I là 65m, cấp III là 105m, đặt cách sàn áp mái 3,5m.

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Hệ thống báo cháy tự động sử dụng tủ trung tâm báo cháy 12 kênh. Hệ thống cấp nước chữa cháy sử dụng máy bơm Diesel công suất HP-50, nước chữa cháy lấy từ bể nước ngầm hiện có.

- San nền: San nền khu đất xây dựng khối nhà, tổng diện tích san nền 6.978,29m<sup>2</sup> (diện tích đất đào 365,51m<sup>2</sup>, diện tích đất đắp 6612,78m<sup>2</sup>), tổng khối lượng đất san nền 1646,9m<sup>3</sup> (khối lượng đất đào 40m<sup>3</sup>, khối lượng đất đắp 1606,9m<sup>3</sup>).

b3) Tường rào, công ngõ: Thiết kế theo cạnh khu đất xây dựng khối nhà, tổng chiều dài 180md, móng cột BTCT, móng tường xây đá chẻ, lam BTCT, công phụ thiết kế dạng công mở 02 cánh.

10. Dự án thuộc nhóm C, thuộc loại công trình giáo dục, cấp III.

11. Tổng mức đầu tư: **25.333.143.000 đồng** (Hai mươi lăm tỉ, ba trăm ba mươi ba triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	10.854.265.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	1.749.444.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	311.060.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	1.028.037.000 đồng
- Chi phí khác:	301.539.000 đồng
- Chi phí bồi thường, GPMB:	9.664.363.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	1.424.435.000 đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016-2018.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, giao chủ đầu tư:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, sớm đưa dự án vào khai thác, phát huy có hiệu quả.

2. Thực hiện các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1710/SXD-KTKHXD&HT ngày 30/10/2015.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT (VX)UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, VX(HQ06).



Trần Ngọc Căng